**GỢI Ý CHẤM ĐỀ DỰ THI HỌC SINH GIỎI**

**KHU VỰC DUYÊN HẢI ĐỒNG BẰNG BẮC BỘ**

**MÔN: LỊCH SỬ (Dành cho khối 11)**

**THỜI GIAN: 180 phút**

**NGÀY THI: 15 - 7 - 2023**

**Câu 1 (3,0 điểm).**

Khái quát những sự kiện mang tính bước ngoặt trong quá trình hình thành và phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN). Nêu suy nghĩ của anh, chị về Cộng đồng ASEAN được thành lập năm 2015 đến nay.

|  |  |
| --- | --- |
| **\* Những sự kiện mang tính bước ngoặt…**  Ngày 8/8/1967, Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) thành lập… tạo nền tảng cho quá trình liên kết, hợp tác khu vực…   1. Tháng 2/1976, các nước ASEAN ký Hiệp ước thân thiện hợp tác…   🡪 đánh dấu sự khởi sắc và mở ra một thời kỳ phát triển mới của ASEAN…   1. Từ đầu những năm 90 XX, mở rộng thành viên và chuyển trọng tâm sang hoạt động hợp tác kinh tế song song với hợp tác an ninh chính trị…   🡪 một chương mới mở ra trong lịch sử khu vực Đông Nam Á...   1. Tháng 11-2007, Hiến chương ASEAN được kí kết…   🡪 đưa ASEAN thành một tổ chức hợp tác liên Chính phủ liên kết sâu rộng hơn…nâng quá trình liên kết khu vực lên một tầm cao mới…   1. Ngày 31/12/2015, Cộng đồng ASEAN chính thức được thành lập…   🡪đây là dấu mốc lịch sử, là bước ngoặt lớn của ASEAN…vì mục tiêu hòa bình, ổn định và thịnh vượng ở khu vực… | 0,5  0,5  0,5  0,5 |
| **\* Suy nghĩ….** - Việc thành lập Cộng đồng ASEAN (2015) là bước đi đúng đắn, sáng tạo, phù hợp. Đâylà bước ngoặt lớn của ASEAN thể hiện nhận thức chung và quyết tâm của các nước thành viên vì mục tiêu hòa bình, ổn định và thịnh vượng ở khu vực ĐNÁ. - Cộng đồng ASEAN đang nỗ lực thể hiện vai trò trung tâm của khối trên các khía cạnh như: độc lập, tự cường; hợp tác trong các lĩnh vực an ninh - chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội; giải quyết các vấn đề nóng ở khu vực và mang tính toàn cầu…  - Mặc dù có nhiều cố gắng để thực hiện vai trò trung tâm của khối, song Cộng đồng ASEAN vẫn chưa được triển khai đồng bộ; còn gặp nhiều khó khăn thách thức về nhận thức; sự cạnh tranh gay gắt giữa Mỹ và Trung Quốc tại khu vực, nhất là trong vấn đề Biển Đông…  - Việc phát huy được vai trò trung tâm của ASEAN không chỉ đem lại lợi ích cho khối, mà còn đối với các quốc gia thành viên, trong đó có Việt Nam. Chính vì vậy, việc các quốc gia thành viên cần tích cực ủng hộ vai trò trung tâm của ASEAN là biện pháp hiệu quả để bảo vệ lợi ích của mình... | 0,25  0,25  0,25  0,25 |

**Câu 2 (2,5 điểm).** Dưới tác động của chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai do thực dân Pháp tiến hành ở Đông Dương, tình hình kinh tế và xã hội Việt Nam có những biến đổi như thế nào so với thời kì phong kiến?

|  |  |
| --- | --- |
| \* Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, tuy là nước thắng trận nhưng nền kinh tế Pháp bị tổn thất nặng nề, nhà cầm quyền Pháp đã tăng cường đầu tư khai thác thuộc địa, trước hết là các nước Đông Dương và Châu Phi. Từ năm 1919 - 1929, dưới tác động của cuộc khai tác thuộc địa của Pháp, nền kinh tế và xã hội Việt Nam có biến đổi rõ rệt hơn so với thời kì phong kiến. | 0,25 |
| **\* Chuyển biến về kinh tế:**  - Chuyển biến về cơ cấu ngành, nghề trong nền kinh tế: Dưới thời phong kiến, chủ yếu là thuần nông độc canh….; Khi Pháp tăng cường khai thác… xuất hiện ngành, nghề mới và ngày càng mở rộng với quy mô lớn như nông nghiệp, công nghiệp, giao thông vận tải, tài chính, thương nghiệp…  - Cơ cấu thành phần kinh tế có chuyển biến rõ rệt: Dưới thời phong kiến, thành phần kinh tế cá thể giữa địa chủ và nông dân; Do tác động bởi cuộc khai thác… các thành phần kinh tế được mở rộng như kinh tế tư (vốn tư nhân); tư bản nhà nước (vốn nhà nước); tư bản nước ngoài…  - Cơ cấu vùng kinh tế từ chỗ chỉ tập trung ở các trung tâm lớn với vùng kinh tế cá thể đến chỗ xuất hiện nhiều vùng kinh tế như trung tâm khai thác than đá ở Hòn Gai - Quảng Ninh, khu đồn điền Cao su (Phú Riềng - Sài Gòn), trung tâm đóng tàu ở Hải Phòng….  - Tính chất kinh tế có chuyên biến: dưới thời phong kiến là nền kinh tế tự nhiên, tự cấp tự túc; Do Pháp tăng cường khai thác, phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa du nhập và được mở rộng ở Việt Nam. Song, Pháp vẫn duy trì quan hệ sản xuất phong kiến và kết hợp giữa 2 phương thức bóc lột. Vì vậy, tính chất kinh tế nước ta dưới thời Pháp đô hộ là nền kinh tế thực dân… | 0,25  0,25  0,25  0,25 |
| **\* Chuyển biến về xã hội**  - Cơ cấu giai cấp chuyển biến rõ rệt: Trong xã hội phong kiến chủ yếu là giai cấp địa chủ, giai cấp nông dân… Do tác động của cuộc khai thác, các giai cấp cũ bị phân hóa ngày càng mạnh và xuất hiện những giai cấp mới như giai cấp công nhân, giai cấp tư sản, giai cấp tiểu tư sản…  - Mâu thuẫn xã hội có sự biến đổi: Trước khi Pháp xâm lược, với phương thức sản xuất phong kiến, quan hệ bóc lột phong kiến… nên mâu thuẫn chủ yếu là nông dân với địa chủ. Khi Pháp đô hộ và bóc lột, mâu thuẫn chủ yếu là giữa toàn thể nhân dân Việt Nam với đế quốc, phong kiến và tư sản phản cách mạng…  - Tính chất và nhiệm vụ chiến lược đặt ra trong xã hội thuộc địa nửa phong kiến thì nhiệm vụ số của dân tộc là giành độc lập dân tộc…  - Mặt khác, do ảnh hưởng của cuộc khai thác thuộc địa lần hai của Pháp đã tạo ra những điều kiện bên trong thuận lợi cho khuynh hướng chính trị mới du nhập vào nước ta, thúc đẩy phong trào dân tộc dân chủ phát triển mạnh mẽ… | 0,25  0,25  0,25  0,25 |
| Như vậy, sự chuyển biến kinh tế, xã hội có liên quan mật thiết với nhau, trong đó sự biến chuyển kinh tế giữ vai trò quyết định. Còn những biến chuyển về mặt xã hội lại có những tác động trở lại đối với nền kinh tế. Tạo tiền đề cho sự phát triển của phong trào dân tộc dân chủ phát triển. | 0,25 |

**Câu 3 (3,0 điểm).**

Phân tích tác động của 3 sự kiện: Đảng Lập hiến (năm 1923); Việt Nam Quốc dân Đảng (1927); Cuộc khởi nghĩa Yên Bái (đầu năm 1930) đối với phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất. Kết cục của những sự kiện trên nói lên điều gì?

|  |  |
| --- | --- |
| 1. **Đảng Lập hiến thành lập năm 1923.**   - Đây là tổ chức chính trị của tư sản dân tộc, nhằm kêu gọi sự ủng hộ… chống lại sự cạnh tranh, chèn ép của tư bản Pháp…đòi quyền lợi kinh tế… Khi được Pháp nhượng bộ một số quyền lợi thì giai cấp tư sản ngừng đấu tranh… xa rời quần chúng | 0,5 |
| 1. **Việt Nam Quốc dân Đảng**   - Ngày 25/12/1927, một số trí thức tiến bộ trong nhóm “Nam đồng thư xã” do…đã thành lập Việt Nam Quốc dân Đảng.  - Đây là tổ chức cách mạng của bộ phận tư sản dân tộc hoạt động theo khuynh hương dân chủ tư sản…đề ra mục tiêu đấu tranh giành độc lập dân tộc…dựa trên nguyên tắc tư tưởng “ Tự do - Bình đẳng - Bác Ái”… với chủ trương tiến hành “cách mạng bằng sắt và máu”…chú trọng lấy binh lính người Việt trong quân đội Pháp làm lực lượng chủ lực…tổ chức vụ ám sát tên trùm mộ phu Badanh (2/1929) và cuộc khởi nghĩa Yên Bái (2/1930) nhưng bị Pháp khủng bố dữ dội, các hoạt động thất bại.  - Sự ra đời và hoạt động của VNQD Đảng phản ánh tinh thần yêu nước của một bộ phận giai cấp tư sản tiên tiến trong xã hội...Song, tổ chức sớm bộc lộ tính non yếu, không vững chắc… | 0,25  0,5  0,25 |
| 1. **Cuộc khởi nghĩa Yên Bái (9/2/1930)**   - Sau khi tổ chức vụ ám sát tên trùm….ở Hà Nội thất bại, Pháp đàn áp dã man những người yêu nước. Trước tình thế bị động, chưa có sự chuẩn bị kĩ lưỡng, thì những nhà lãnh đạo VNQD Đảng đứng đầu là Nguyễn Thái Học vẫn quyết định hành động “…*Âu là chết đi để thành cái gương phấn đấu cho người sau nối bước. Không thành công cũng thành nhân” …*  - Đêm 9 - 2 - 1930, khởi nghĩa nổ ra ở Yên Bái, sau đó là Phú Thọ, Hải Dương, Thái Bình, ở Hà Nội tổ chức ném bom phối hợp. Tại Yên Bái, quân khởi nghĩa chiếm được trại lính, giết và làm bị thương một số sĩ quan Pháp, nhưng bị quân Pháp phản công tiêu diệt. Cuộc khởi nghĩa nhanh chóng thất bại.  - Cuộc khởi nghĩa Yên Bái thất bại, phản ánh sự tổ chức lỏng lẻo; sự lãnh đạo non kém, thiếu kinh nghiệm; sự chuẩn bị chưa kĩ lưỡng của Việt Nam Quốc dân Đảng trong khi thực dân Pháp còn mạnh. Song, nó nói lên lòng yêu nước nồng nàn, tinh thần phản kháng quyết liệt của bộ phận tiên tiến trong giai cấp tư sản dân tộc và tiểu tư sản. Góp phần cổ vũ lòng yêu nước và ý chí đấu tranh của nhân dân ta… | 0,25  0,25  0,5 |
| **\* Kết cục của những sự kiện trên:**  **-** Phản ánh tinh thân yêu nước, ý thức đấu tranh chống lại ách áp bức, sự chà đạp các quyền độc lập dân tộc, tự do kinh doanh, tự do đi lại của thực dân Pháp đối với nhân dân Việt Nam.  - Các hoạt động trên đều thất bại. Sự thất bại trên phản ánh tính non yếu về cả kinh tế và chính trị của bộ phận tư sản dân tộc… Sự thất bại này đã chấm dứt vai trò lãnh đạo của giai cấp tư sản dân tộc…khuynh hướng DCTS ở VN không phù hợp, không đáp ứng được yêu cầu khách quan của sự nghiệp giải phóng dân tộc… | 0,25  0,25 |

**Câu 4 (3,0 điểm).**

Tại sao Nguyễn Ái Quốc đến Quảng Châu cuối năm 1924? Những hoạt động của Người ở Quảng Châu từ cuối năm 1924 đến đầu năm 1927 có ý nghĩa như thế nào đối với sự phát triển của cách mạng Việt Nam?

|  |  |
| --- | --- |
| **\* Tại sao, Nguyễn Ái Quốc về Quảng Châu…**  **Nguyễn Ái Quốc chọn về Quảng Châu. Vì:**  - Quảng Châu lúc đó là trung tâm của cách mạng Châu Á… được mệnh danh là "Matxcova phương Đông", thu hút rất nhiều những nhà cách mạng đến từ những quốc gia bị áp bức…Vì vậy, về Quảng Châu có thể kết hợp tham gia thực tiễn cách mạng Trung Quốc với thực hiện mục tiêu vận động thành lập chính Đảng cộng sản ở Việt Nam…  - Quảng Châu là nơi thu hút nhiều nhà hoạt động cách mạng đến từ Việt Nam. Đặc biệt, với sự kiện ngày 19/6/1924 diễn ra vụ ám sát… Nguyễn Ái Quốc đánh giá đây là “cánh én nhỏ báo hiện mùa xuân” và ý thức được rằng, phải nhanh chóng đến Quảng Châu thay đổi tổ chức này, dẫn dắt thanh niên Việt Nam theo con đường cách mạng đúng đắn…  Từ những lí do trên, tháng 11 năm 1924, Nguyễn Ái Quốc từ Liên Xô đến Quảng Châu (Trung Quốc) để trực tiếp đào tạo cán bộ, xây dựng tổ chức cách mạng, truyền bá lí luận giải phóng dân tộc về Việt Nam. | 0,25  0,5  0,25 |
| **\* Nếu nét chính trong hoạt động của Người từ cuối 1924 - đầu 1927…**  Sau khi đến Quảng Châu, Nguyễn Ái Quốc hoạt động tích cực như mở lớp huấn luyện đào tạo cán bộ... lựa chọn một số thành niên tích cực trong Tâm tâm xã tổ chức thành Cộng sản Đoàn (2/1925)…thành lập Hội Việt Nam cách mạng thanh niên (6/1925)…sáng lập báo Thanh niên… Xuất bản tác phẩm “Đường Kach Mệnh”…. | 0,5 |
| **\* Ý nghĩa của những hoạt động của NAQ ở Quảng Châu…**  - Tạo ra bước phát triển quan trọng cho cách mạng Việt Nam; Chuẩn bị toàn diện cho việc thành lập chính đảng của giai cấp vô sản Việt Nam  + Xây dựng được tổ chức cách mạng “quá độ”, tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam là Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.  + Xây dựng lí luận cách mạng và truyền bá lí luận cách mạng cho lớp cán bộ nòng cốt và tập hợp các bài giảng chính trị tại Quảng Châu xuất bản thành cuốn Đường kách mệnh. Đây là cuốn sách gối đầu giường của cán bộ cách mạng trong nước, cùng với báo Thanh Niên truyền bá sâu rộng lí luận giải phóng dân tộc theo con đường cách mạng vô sản.  + Xây dựng được đội ngũ cán bộ cách mạng nòng cốt, phát triển đội ngũ cán bộ (đưa cán bộ đi học tại Trường Quốc tế Phương Đông, Trường Quân sự Hoàng Phố).  - Những hoạt động ở Quảng Châu đặt nền móng vững chắc cho mối quan hệ tương hỗ, tương trợ, cùng đấu tranh giữa nhân dân hai nước Việt Nam - Trung Quốc qua các thời kỳ… làm gia tăng ảnh hưởng, tăng cường mối liên hệ giữa Quốc tế Cộng sản, các phong trào cách mạng ở các nước phương Đông với cách mạng Việt Nam… | 0,25  0,25  0,25  0,25  0,5 |

**Câu 5 (3,0 điểm).**

Đánh giá về sự kiện phát xít Nhật đảo chính Pháp ngày 9/3/1945, Ban thường vụ Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương đã nhận định: “Cuộc đảo chính đã tạo nên sự khủng hoảng chính trị sâu sắc, nhưng những điều kiện tổng khởi nghĩa chưa chín muồi…”

Bằng kiến thức lịch sử đã học, em hãy:

1. Làm sáng tỏ nhận định trên
2. Nêu và nhận xét chủ trương của Đảng trong bối cảnh lịch sử đó.

|  |  |
| --- | --- |
| 1. **Làm sáng tỏ nhận định trên:**   - Ngay đêm 9/3/1945, khi Nhật đảo chính Pháp, Ban Thường vụ Trung Ương Đảng CS Đông Dương họp tại làng Đình Bảng - Từ Sơn (Bắc Ninh). Ngày 12/3/1945, BTV TƯ Đảng ra chỉ thị Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”. Bản chỉ thị nhận định: “Cuộc đảo chính đã tạo nên cuộc khủng hoảng chính trị sâu sắc nhưng điều kiện Tổng khởi nghĩa chưa chín muồi..”  **\* BTVTW nhận định “Cuộc đảo chính tạo nên khủng hoảng chính trị sâu sắc…”, Vì:**  Việc Nhật đảo chính Pháp đã kết thúc mối quan hệ liên minh tạm thời giữa Pháp - Nhật ở Đông Dương. TDP - kẻ thống trị lâu dài nhất ở Đông Dương đã bị hất cằng; Chính quyền tay sai của Pháp ở các địa phương hoang mạng… đây cũng là thời điểm Nhật đang thất bại nặng nề ở hầu khắp các nơi…nên Nhật chưa đủ thời gian để củng cố bộ máy cai trị của mình, đặc biệt là các vùng địa phương.  **\* …những điều kiện tổng khởi nghĩa chưa chín muồi. Bởi lẽ,**  + Cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai chưa kết thúc, phát xít Nhật là kẻ thù chính tuy bị thất bại nặng nề nhưng chưa đầu hàng. Quân đội Nhật ở Đông Dương tuy hoang mang nhưng chúng vẫn dễ dàng làm đảo chính lật đổ nhanh chóng quân Pháp. Điều này, chứng tỏ lực lượng của chúng còn mạnh, bọn tay sai của Pháp giờ nhanh chóng thành tay sai Nhật.  + Công tác chuẩn bị cho Tổng khởi nghĩa chưa đảm bảo cho thắng lợi hoàn toàn…lực lượng trung gian chưa ngả theo cách mạng… nạn đói và chết đói diễn ra triền miên, đòi hỏi Đảng ta phải có chỉ đạo đúng đắn, phù hợp nếu không dễ trở thành cuộc bạo loạn trong quần chúng nhân dân. Nhiều địa phương của ta còn chưa sẵn sàng nổi dậy cướp chính quyền | 0,25  0,5  0,25  0,5 |
| 1. **Nêu và nhận xét…**   **\* Nêu…**  Bản chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” nêu rõ: phát xít Nhật trở thành kẻ thù chính… Khẩu hiệu….thay bằng “đánh đuổi phát xít Nhật”… Hình thức đấu tranh…từ bất hợp tác…đến biểu tình…và sẵn sàng chuyển qua tổng khởi nghĩa… phát động “cao trào kháng Nhật cứu nước làm tiền đề cho cuộc Tổng khởi nghĩa”  **\* Nhận xét:**  + Đây là chủ trương đúng đắn, kịp thời thể hiện sự nhanh nhạy, bám sát thực tiễn, linh hoạt, sáng tạo của Đảng trong chỉ đạo CM. Đặc biệt là tư duy chủ động trong việc dự đoán và thúc đẩy thời cơ cách mạng.  + Nội dung bản chỉ trị “ Nhật - Pháp….” có giá trị như một chương trình hành động. Chứng tỏ việc nắm bắt thời cơ, phân tích, đánh giá nhận định đúng về tình thế cách mạng của Đảng.   + Chủ trương này giúp nhiều địa phương chủ động, linh hoạt trong việc nắm bắt thời cơ để giành chính quyền sớm trước khi lệnh Tổng khởi nghĩa được phát động trong toàn quốc, góp phần đưa đến thắng lợi nhanh chóng, trọn vẹn của Tổng khởi nghĩa  + Chủ trương này đã đưa đến cao trào kháng Nhật cứu nước – cuộc tập dượt trực tiếp cuối cùng, vĩ đại nhất, toàn diện nhất cho thắng lợi của Tổng khởi nghĩa tháng Tám… | 0,5  0,25  0,25  0,25  0,25 |

**Câu 6 (3,0 điểm) .** Anh/chị hiểu như thế nào về phương châm “dĩ bất biến, ứng vạn biến” trong chính sách đối ngoại của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trong hơn một năm đầu sau Cách mạng tháng Tám thành công. Trong bối cảnh hiện nay, phương châm đó có giá trị vận dụng hay không ?

|  |  |
| --- | --- |
| **\* Phương châm ngoại giao của chính phủ VNDCCH sau thành công cách mạng tháng Tám 1945 “dĩ bất biến ứng vạn biến”.**  - Phương châm này được hiểu là lấy cái bất biến không thay đổi của bản thân để đối phó với cái biến đổi của thế sự; lấy cái vạn biến để bảo vệ, giữ gìn, củng cố và giữ gìn cái bất biến.  - Triết lí hành động trong đối ngoại của Việt Nam gắn chặt với hoạt động thực tiễn, trong đó cái “bất biến” là lợi ích của dân tộc, là độc lập, tự do, đặt độc lập tự do là lợi ích tối cao của dân tộc; cái “vạn biến” chính là những biện pháp, những hành động một cách hết sức linh hoạt trên cơ sở giữ vững nguyên tắc, kết hợp hài hòa giữa mềm dẻo và kiên quyết, giữa chiến lược và sách lược, giữa cương và nhu, giữa chủ động và sáng tạo. Đó là sách lược ngoại giao mềm dẻo  - Ngoại giao là truyền thống quý báu của dân tộc; là việc thực hiện các mối quan hệ giữa các quốc gia có chủ quyền thông qua liên lạc, thương lượng, gây ảnh hưởng cũng như điều chỉnh những khác biệt; là một mặt trận quan trọng trong công cuộc bảo vệ nền độc lập dân tộc, luôn gắn liền giữa đấu tranh quân sự. Với tư cách là đại diện cho một quốc gia có chủ quyền đã giành được từ tay đế quốc, thực dân và chính quyền PK sụp đổ, chính quyền VNDCCH đã bắt tay vào các công việc xây dựng nền móng chính quyền dân chủ nhân dân trong đó có các hoạt động đối ngoại.  Trong hơn một năm sau cách mạng tháng Tám thành công, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vận dung phương chấm “dĩ bất biến, ứng vạn biến” một cách linh hoạt, mềm dẻo trong bối cảnh tình hình nước ta như “ngàn cân treo sợi tóc”, đất nước đứng trước vô vàn khó khăn về nạn đói, nạn dốt, nạn ngoại xâm. Do đó, có lúc Đảng thực hiện nhân nhượng đúng lúc, nhân nhượng có nguyên tắc và nhân nhượng có giới hạn để tránh cùng một lúc đối phó với nhiều kẻ thù. Khi thì nhân nhượng với Trung Hoa dân quốc (từ sau ngày 2/9/1945 đến trước 6/3/1946), lúc chọn giải pháp “hòa để tiến” chủ động nhượng bộ với Pháp, thông qua việc kí bản Hiệp định Sơ bộ (6/3/46) và tạm ước (14/9/46)…Điều đó, góp phần phân hóa và cô lập cao độ kẻ thù, tranh thủ những mâu thuẫn trong nội bộ kẻ thù để kiềm chế chúng, đồng thời kéo dài thời gian hòa hoãn…để xây dựng chính quyền…Khẳng định thiện chí hòa bìnhcủa ta với tư cách một nước độc lập…nhằm bảo vệ chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ. | 0,25  0,25  0,25  0,75 |
| \* Trong những năm 1945 - 1946, ngoại giao tuy là một mặt trận đơn độc nhưng vẫn rất hiệu quả. Ngày nay, ngoại giao được hưởng những điều kiện bên trong và bên ngoài rất thuận lợi, song phương châm “dĩ bất biến, ứng vạn biến” **vẫn còn nguyên giá trị**. Đó chính là cơ sở để ngoại giao tiếp tục phát huy vai trò và sức mệnh là một trong những mặt trận hàng đầu trong công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc hiện nay  Chúng ta có thể vận dụng những bài học kinh nghiệm đối ngoại giai đoạn 1945 - 1946 trên một số phương diện cụ thể sau:  + Ngoại giao luôn phải xác định quán triệt nguyên tắc vì lợi ích quốc gia dân tộc. Đảng xác định rõ mục tiêu tối thượng là bảo đảm lợi ích quốc gia dân tộc, trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, bình đẳng và cùng có lợi. Đây là nguyên tắc mà tất cả các hoạt động đối ngoại: đối ngoại nhà nước, đối ngoại Đảng, đối ngoại nhân đều phải tuân thủ  + Tiếp tục phải vận dụng khéo léo phương châm “dĩ bất biến ứng vạn biến”, kiên trì về nguyên tắc nhưng linh hoạt về sách lược và bước đi: Trong quan hệ với đối tác cần vận dụng để nâng cao hiệu quả hợp tác, linh hoạt trong cách triển khai  + Vận dụng phương châm kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại để tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế, tận dụng cơ hội để phát triển  + Phát huy cao độ tính tích cực và chủ động của ngoại giao, tích cực chủ động hội nhập quốc tế, đóng góp, xây dựng và định hình các thể chế đa phương nhất trong hợp tác quốc tế đặc biệt là trên các diễn đàn ASEAN, LHQ, APEC, ASEM, …; tham gia đóng góp vào nỗ lực của cộng đồng quốc tế trong việc ứng phó với thách thức toàn cầu. | 0,5  0,25  0,25  0,25  0,25 |

**Câu 7 (2,5 điểm).**

Nêu những tác động của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ đối với sản xuất và đời sống con người. Hãy làm rõ mối quan hệ giữa cách mạng khoa học - công nghệ và xu thế toàn cầu hóa. Mối quan hệ đó thể hiện như thế nào trong bối cảnh dịch bênh Covid - 19 hiện nay.

|  |  |
| --- | --- |
| **\* Những tác động của cuộc CM khoa học - công nghệ….**  **- Tác dông tích cực:** Làm thay đổi căn bản bộ mặt xã hội, nâng cao năng suất lao động, mức sống và chất lượng sống của con người….; thay đổi về cơ cấu dân cư….Hình thành một thị trường thế giới theo xu thế toàn cầu hóa….Đưa con người sáng thế giới van minh mới - văn minh trí tuệ….  **- Tác đông tiêu cực:** cuộc sống con người trở nên kém an toàn với nhiều nguy cơ: ô nhiễmmôi trường, dịch bệnh, tai nạn lao động… đặc biệt là việc chế tạo các loại vũ khí có sức công phá và húy diêt khung khiếp.... | 0,5  0,5 |
| **\* Mối quan hệ….**  - Đó là mối quan hệ mật thiết, không thể tách rời, tác dông qua lại lẫn nhau....  + Cách mang khoa học-công nghe tao ra xu the toàn cau hóa (toàn càu hóa là hệ quǎ cuacách mang khoa học - công nghệ): cách mạng khoa học công nghê thúc dây sự phát triểncua luc luong san xuất, hình thành một thi trường thế giới, cùng vói những phát minh về máyvi tính, internet khiến khoảng cách giữa các nước quôc gia thu hep lai..… → thúc dây quátrình liên kết, hợp tác giữa các nuóc (toàn câu hóa)  + Toàn càu hóa thúc dây sự phát triên của cách mạng khoa học - công nghệ:toàn cầu hóasẽ thúc đây khoa học - công nghệ phát triền thông qua quá trình chuyễn giao công nghệ hoặccác dự án hợp tác khoa học - công nghệ giữa các nước... | 0,5  0,5 |
| - Trong bối cảnh dịch bệnh Covid hiện nay, mối quan hệ tác đông qua lai càng thể hiệnrõ:nhờ thành tựu của cách mạng khoa học - công nghệ mà trong bối cảnh dịch bệnh xu thếtoàn câu hóa vẫn tiếp tục theo những hình thức khác... Ngược lại, quá trình hop tác giữa cácnước để ngăn chặn, đấy lùi dịch bệnh (nghiên cứu, chế tạo vắc-xin)…. thúc dây khoa hoc-công nghệ phát triên...quan hệ giữa cách mạng khoa học -công nghệ và xu thế toàn cầu hóa… | 0,5 |

**---------------------------HẾT------------------------**

*(Đáp án gồm 08 trang)*